

THI CẢM TRONG THƠ BA THIÊN SƯ THỜI LÝ

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU

PHẬT HỌC

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM

ISSN: 2734-9195

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU

PHẬT HỌC

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM

ISSN: 2734-9195





Tác giả: **Văn Hậu - Hội Văn nghệ Dân gian Hà Nội**

NGÔN HOÀI

*Trạch đức long xà địa khả cư
Dã tình chung nhật lạc vô dư
Hữu thì trực thương cô phong đỉnh
Trường khiếu nhất thanh, hàn thái hư*

TỎ LÒNG

*Kiểu đất long xà chọn được nơi
Tình quê nào chán suốt ngày vui
Có khi đỉnh núi trèo lên thẳng
Một tiếng chim kêu lạnh thấu trời*

Không Lộ Thiền sư

Phan Võ dịch

THỊ TẬT

*Xuân lai hoa điệp thiện tri thì
Hoa điệp ứng tu cộng ứng kỳ
Hoa điệp bản lai giai thị huyển
Mạc tu hoa điệp hướng tâm tri*

KHUYÊN KHI CÓ BỆNH

*Xuân sang hoa bướm khéo quen thì
Bướm lượn hoa cười vẫn đúng kỳ
Nên biết bướm hoa đều hư huyển
Thấy hoa mặc bướm để lòng chi*

Giác Hải Thiền sư

Thiền sư Huyền Quang dịch

HỮU KHÔNG

*Tác hữu trần sa hữu
Vi không nhất thiết không
Hữu không như thủy nguyệt
Vật trước hữu không không*

CÓ VÀ KHÔNG

*Có thì tự mảy may
Không thì cả thế gian này không
Kìa xem bóng nguyệt lòng sông
Ai hay không có, có không là gì?*

**Từ Đạo Hạnh Thiền sư
Ngô Tất Tố dịch**



*Tôn tượng Thiền sư Từ Đạo Hạnh
tại Chùa Thầy (Hà Nội)- Ảnh: St*

Ba thiền sư, quốc sư thời Lý được sử sách nhắc tới: Nguyễn Chí Thành, (Không Lộ) (1066-1141) tu chùa Vũ Thư - Thái Bình. Giác Hải (1023-1138) tu chùa Viên Quang- Nam Định và Từ Lộ - Từ Đạo Hạnh (1072-1116) tu chùa Thầy - Hà Nội. Ba vị cùng đi tu tập ở Kim Sỉ Man (Vân Nam Trung Hoa) sau quay về nước tu luyện giao du với nhau lập chùa chiền ở nhiều nơi. Đất Thăng Long - Hà Nội còn dấu tích là tượng Tam vị Thánh Tổ ở chùa Lý Triều Quốc sư, chùa Quán Sứ (Quận Hoàn Kiếm), chùa Thiên Hương, chùa Thiên Phúc (Huyện Hoài Đức), chùa Phúc Quang,

chùa Bảo Quang (huyện Thạch Thất) chùa, đền Đồng Bụt (Huyện Quốc Oai)....

Thơ Thiền Việt thời Lý Trần theo PGS.TS Nguyễn Phạm Hùng (Đại học Thái Nguyên) cho biết có đặc điểm nêu triết lý của đạo Phật về Vũ trụ, cảm xúc tươi trẻ với con mắt nhân sinh, có tâm trạng “Sắc” “Không” sau câu thơ. Muốn hiểu phải biết nhiều thứ trong đó có hiểu về tác giả, thiền phái và hoàn cảnh sáng tác.

Thơ Thiền Việt tiếp thu và sáng tạo độc lập so với thơ Đường Tống như Lý Bạch (659-744), Đỗ Phủ (712 -776), có cái gì tương đồng với thơ HaiKw của Nhật như Basho (1644-1694) KoBay Yashi (1763-1827). Thơ ý tại ngôn ngoại, từ một hình ảnh cuộc sống thật uyển chuyển hình ảnh tượng trưng nhằm nêu số phận con người bình tâm trước biến động của thời cuộc dù chiến tranh hay Covid dịch bệnh, dù chiến thắng hay thất bại, dù cao sang hay thấp bé... cần niềm tin để chiến thắng. Cần bình tâm an nhiên để duy trì sự sống như đất nước Việt mãi trường tồn.

Cái hay của ba bài thơ là có tuệ nhãn trong từng cảnh cụ thể. Không Lộ trèo núi ở chùa Hà Trạch (theo văn bia chùa Quán Sứ, Ất Mão năm 1855) giải tỏ tấm lòng trong trắng. “*Một tiếng chim kêu lạnh thấu trời*”. Giác Hải cuối đời để lại bài kệ có câu “*Nên biết hoa bướm đều huyễn ảo*”. Và Từ Đạo Hạnh là Tổ nghề múa rối nước... đã nói; “*Ai hay không có, có không là gì?*” Ba bài thơ không có tu từ, mỹ từ...mà tác động sau sắc tới ta dù qua trên 10 thế kỷ. Nó rất gần với thế hệ trẻ ngày nay không thích dài dòng tiết kiệm thời @, thời 4.0, làm việc hiệu quả cao.

Triết lý đạo Phật, trong đó có vô ngã, vị tha, nói “Sắc” “Không” là nói cái trong cái không, cái không trong cái có. Nhìn đời phải “*Phật tức tâm, không thị sắc - Hoá hóa sinh sinh*”. Thế giới là “Không” và “sắc” Sắc có hình có tướng nhưng cũng là không là có... Kết thúc bài xin mượn câu thơ của thi nhân Phan Ngọc Hoan - Chế Lan Viên (1920-1989), ông nêu quan niệm sống chết qua cái nhìn bầy chim mỏng kết bay qua sông cũng mang triết lý thi cảm của thơ thiền Phật giáo thời Lý Trần.

*Đội hình ngang sông sâu
Một cánh chim vội chết
Cả đàn bay bay tiếp
Ngỡ như không bận lòng?
Trận chiến còn quyết liệt
Bờ sù xanh mãi miết
Nên chim bay bay tiếp
Bận lòng không bận lòng?*

Tác giả: **Văn Hậu - Hội Văn nghệ Dân gian Hà Nội**

THAM KHẢO

1. *Đại Việt sử ký toàn thư. NXB KHXH 1985.*
2. *Thiền uyển tập anh . NXB, KHXH 1990*

3. *Chùa quán Sứ NXB . TG 2007*
4. *Di tích Hà Tây Sở VHTTHT 1999*
5. *Chế Lan Viên toàn tập NXB VH 2002*
6. *Hội thảo về Từ Đạo Hạnh ở chùa Thầy 2012*
7. *Lý luận Văn học ĐHSP 2012*
8. *Lễ hội Thăng Long Hà Nội NXB . TN 2011*
9. *Văn hóa Tâm Linh NXB Hồng Đức 2020*